TAND HUYỆN TAM ĐƯỜNG
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26/2017/HSST
Ngày 28/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐƯỜNG, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Đoàn Trung Phước**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Phan Văn Sân**; Ông **Vàng Văn Chài**

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên toà: Bà **Cao Thị Hóa** - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Đường.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường tham gia phiên tòa*:** Ông: **Nguyễn Hữu Toàn** - Kiểm sát viên

Ngày 28/9/2017, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đường, tỉnh Lai Châu, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự, thụ lý số 25/2017/TLST-HS ngày 13/9/2017, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2017/HSST-QĐ ngày 14/9/2017 đối với bị cáo:

Họ tên: **LÒ VĂN Ư** - Sinh năm 1985; Tại: T Đ - Lai Châu.

Nơi ĐKHKTT: Bản N xã N T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Lào; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 6/12; Tiền án, tiền sự: Không; Con ông: Lò Văn C, sinh năm 1951 và bà Lò Thị K, sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 03 anh em ruột, bị cáo là con thứ ba; bị cáo có vợ là Lò Thị P, sinh năm 1986 và 02 người con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2010.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06 tháng 7 năm 2017 tại Nhà tạm giữ - Công an huyện T Đ, tỉnh Lai Châu cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị N – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (Có mặt).

Người bị hại: Chị La Thị L, sinh năm 1997.

Trú tại: Bản N L, xã B B, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu (có mặt).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Nguyễn Phú H, sinh năm 1986

Trú tại: Bản H P, xã B B, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu .

(Có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

2. Chị Lò Thị P, sinh năm 1986.

Trú tại: Bản N xã N T, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 03 tháng 7 năm 2017, Lò Văn Ư đi bộ từ

bản H P, xã BB về nhà mình tại bản Bản N xã N T, huyện T Đ . Khi đi qua nhà chị La Thị L sinh năm 1997, trú tại bản N L, xã B B thấy không có ai ở nhà nên Ư nảy sinh ý định trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài. Thấy cửa chính nhà chị L làm bằng sắt, loại cửa xếp kéo ra hai bên, chính giữa được khóa bằng hai ổ khóa kiên cố nên Ưquay sang mép cửa bên phải, dùng tay trái kéo ngang cánh cửa theo hướng từ phải sang trái để tạo khe hở, rồi đưa tay phải qua khe hở vào bên trong lần lượt tháo 02 đinh ốc trên cửa cố định sợi dây xích nối cửa với tường, sau đó đẩy mạnh tạo khe hở rộng 60 cm rồi đột nhập vào trong nhà. Vào trong nhà, Ư bật công tắc điện, quan sát thấy trên tường treo 01 chiếc tivi màn hình LED, nhãn hiệu SAM màu đen, kích thước màn hình 32 inch, phía trên để 01 chiếc đầu thu tín hiệu vệ tinh loại DVB-S2 nên Ư lấy đầu thu tín hiệu vệ tinh kèm theo điều khiển từ xa và tivi cùng với một phần thanh giá lắp tivi đem ra ngoài hiên nhà để, lấy 01 bao tải xác rắn màu đỏ đựng tất cả rồi tiếp tục quay vào nhà chị L trộm cắp một bao thóc, loại thóc tạp Lào Cai nặng 42kg đem ra phía sau cách 22 m giấu rồi tiếp tục nhặt một bao tải màu trắng đến vị trí chuồng gà nhà chị L bắt 02 con gà mái, trong đó một con lông màu xám và một con lông màu trắng nặng khoảng 01 kg cho vào bao tải. Sau đó xách 02 bao tải đựng tài sản đã trộm cắp được đi tiêu thụ, còn bao thóc vẫn để tại vị trí cũ.

Trên đường đi tiêu thụ, Ư thấy cửa hàng tạp hóa của gia đình anh Hoàng Đình T, sinh năm 1985, trú tại bản H P, xã B B sáng đèn nên giấu bao tải màu đỏ đựng đầu thu tín hiệu vệ tinh kèm theo điều khiển từ xa, tivi và một phần thanh giá lắp tivi bên cạnh đường rồi xách bao tải đựng 02 con gà vào hỏi bán nhưng anh T không mua. Ứt tiếp tục xách 02 bao tải đựng tài sản đã trộm cắp được ra chợ thuộc bản H P, xã B B giấu bao tải màu trắng đựng 02 con gà bên cạnh đường rồi xách bao tải màu đỏ đựng đầu thu tín hiệu vệ tinh kèm theo điều khiển từ xa, tivi và một phần thanh giá lắp tivi vào cửa hàng của anh Nguyễn Phú H, sinh năm 1985, trú tại bản H P, xã B B nói là tài sản của gia đình và bán cho anh H với giá 2.000.000 đồng, nhưng vì thiếu điều khiển từ xa của tivi nên anh H giữ lại 500.000 đồng. Nhận tiền xong, Ư đến xách bao tải màu trắng đựng 02 con gà đi về. Khi đến khu vực trường tiểu học xã B B, Ư kiểm tra thấy 02 con gà đã chết nên vứt vào lề đường rồi tiếp tục đến nhà chị La Thị Lý tìm nhưng không thấy bao thóc đã giấu trước đó nên Ư vào nhà lấy điều khiển từ xa của tivi đem đến cho anh Nguyễn Phú H và lấy nốt 500.000 đồng rồi quay về nhà mình. Trên đường về lúc này vào khoảng 02 giờ ngày 04 tháng 7 năm 2017, Ư tiếp tục đột nhập vào nhà chị La Thị L theo lối cũ đến vị trí tủ đựng quần áo trộm cắp một áo cóm loại áo phụ nữ dân tộc Thái; một áo dạ nữ màu trắng và một áo len nữ dài tay đem về nhà mình cất giấu. Đến khoảng 09 giờ cùng, Ư lấy số tiền 2.000.000 đồng trộm cắp được đưa cho vợ mình 1.000.000 đồng, số còn lại Ư 02 lần nhờ một người nam giới tên K gặp tại chợ xã BB (bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch) mua hộ Heroine rồi cùng nhau sử dụng hết. Đến ngày 06 tháng 7 năm 2017 thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T Đ điều tra làm rõ và bắt tạm giam về tội trộm cắp tài sản.

Tại Kết luận định giá tài sản ngày 06 tháng 7 năm 2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện T Đ kết luận tổng giá trị tài sản Lò Văn Ư trộm cắp của chị La Thị L là 4.191.000 đồng trong đó gồm: Một chiếc đầu thu tín hiệu vệ tinh loại DVB-S2 kèm theo điều khiển từ xa trị giá 300.000 đồng; một chiếc tivi nhãn hiệu Sam màu đen, kích thước màn hình 32 inch trị giá 3.000.000 đồng; một phần thanh giá lắp tivi trị giá 20.000 đồng; một bao thóc, loại thóc tạp Lào Cai nặng 42 kg trị giá

231.000 đồng; 01 điều khiển từ xa tivi trị giá 130.000 đồng; hai con gà mái (loại gà ta) nặng 01 kg trị giá 110.000 đồng; một áo cóm phụ nữ dân tộc Thái trị giá 100.000 đồng; một áo dạ nữ màu trắng trị giá 250.000 đồng và một áo len nữ dài tay trị giá 50.000 đồng.

Qúa trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện T Đ đã tạm giữ 01 chiếc đầu thu tín hiệu vệ tinh loại DVB-S2 kèm theo điều khiển từ xa và một phần thanh giá treo tivi do anh Nguyễn Phú H giao nộp, tạm giữ một áo cóm phụ nữ dân tộc Thái; một áo dạ nữ màu trắng và một áo len nữ dài tay do chị Lò Thị P giao nộp. Đối với chiếc tivi màn hình LED, nhãn hiệu SAM màu đen, kích thước màn hình 32 inch kèm theo điều khiển từ xa, chiều ngày 04 tháng 7 năm 2017, anh Nguyễn Phú H đã bán lại cho một người nam giới không quen biết, số tiền 2.000.000 đồng Ư đưa cho vợ và nhờ người khác mua Heroine để sử dụng hết, một bao thóc, loại thóc tạp Lào Cai nặng 42 kg, 02 con gà đã bị mất nên Cơ quan điều tra không thu hồi lại được.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Lò Văn Ư thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại La Thị L về không gian, thời gian, tài sản chiếm đoạt và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số 20/KSĐT-HS ngày 12/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đường, truy tố bị cáo Lò Văn Ư phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Lò Văn Ư đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T Đ, trình bày lời Luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lò Văn Ư phạm vào tội "Trộm cắp tài sản". Về hình phạt: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, của Bộ luật hình sự. Đề nghị tuyên phạt bị cáo Lò Văn Ư mức án từ 9 đến 12 tháng tù. Áp dụng khoản 5 Điều 138 của Bộ luật hình sự miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho bị cáo. Đề nghị xử lý vật chứng và ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại giữa bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phú H theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày luận cứ bào chữa: Bị cáo Lò Văn Ư là người dân tộc thiểu số, sinh sống trên địa bán có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, vì vậy đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46/Bộ luật hình sự, cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt và miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Người bị hại La Thị L trình bày: Tổng giá trị tài sản chị bị mất không thu hồi được là 3.471.000 đồng chưa được bồi thường nay tôi yêu cầu bị cáo phải bồi thường cho tôi bằng tiền mặt. Chiếc đầu thu kèm theo điều khiển và 01 giá treo ti vi, 01 áo cóm, 01 áo khoác nữ và 01 áo len nữ dài tay đã thu giữ được đề nghị HĐXX trả lại cho chị. Về hình phạt đề nghị HĐXX xử lý nghiêm minh hành vi phạm tội của bị cáo theo quy định của pháp luật.

Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Lời khai trong quá trình điều tra và trong đơn xin xét xử vắng mặt anh Nguyễn Phú H trình bày: Khi mua số tài sản do Lò Văn Ư bán anh không biết tài sản do Út trộm cắp mà có với giá 2.000.000 đồng. Hiện tại chiếc ti vi cùng điều khiển anh đã bán cho một người không quen biết với giá 2.500.000 đồng, còn 01 đầu thu kèm theo điều khiển và 01 giá treo ti vi bằng sắt anh đã giao nộp cho cơ quan điều tra. Nay anh yêu cầu bị cáo bồi thường cho anh số tiền 250.0000 đồng anh đã mua tài sản.

Chị Lò Thị P trình bày: Chị được chồng là Lò Văn Ư đưa cho số tiền 1.000.000 đồng, khi đưa tiền cho chị, Ư nói là tiền do Ư đi làm, chị không biết số tiền này do út phạm tội mà có nên đã chi tiêu hết. 01 chiếc áo cóm nữ của dân tộc thái, 01 áo khoác nữ, 01 áo len nữ dài tay sau này chị biết do Ư trộm cắp mà có nên đã tự nguyện giao nộp cho cơ quan điều tra.

Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo, người bị hại và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội và cấu thành tội phạm của bị cáo: Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định: Trong khoảng thời gian từ 20 giờ ngày 03 tháng 7 năm 2017 đến khoảng 02 giờ ngày 04 tháng 7 năm 2017, Lò Văn Ư đã lén lút liên tục ba lần đột nhập vào nhà chị La Thị L, sinh năm 1997 tại bản N L, xã B B, huyện T Đ, tỉnh Lai Châu thực hiện hành vi trộm cắp tài sản có tổng trị giá 4.191.000 đồng, cụ thể:

Lần thứ nhất: Lò Văn Ư trộm cắp một chiếc đầu thu tín hiệu vệ tinh loại DVB-S2 kèm theo điều khiển từ xa trị giá 300.000 đồng; một chiếc tivi màn hình LED, nhãn hiệu Sam màu đen, kích thước màn hình 32 inch trị giá 3.000.000 đồng; một phần thanh giá lắp tivi trị giá 20.000 đồng; 42 kg thóc, loại thóc tạp Lào Cai trị giá 231.000 đồng và hai con gà ta nặng 01 kg trị giá 110.000 đồng.

Lần thứ hai: Lò Văn Ư trộm cắp một điều khiển từ xa của tivi trị giá 130.000 đồng.

Lần thứ ba: Lò Văn Ư trộm cắp một áo cóm phụ nữ dân tộc Thái trị giá 100.000 đồng; một áo dạ nữ màu trắng trị giá 250.000 đồng và một áo len nữ dài tay trị giá 50.000 đồng.

Hành vi bị cáo thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội *"Trộm cắp tài sản"*. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

[2]. Về tính chất nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã gây mất trật tự trị an trên địa bàn, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì tư lợi cá nhân đã thúc đẩy bị cáo phạm tội. Tài sản hợp pháp của công dân là khách thể được pháp luật bảo vệ, vì vậy mọi hành vi chiếm đoạt bất hợp pháp tài sản của người khác đều phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật và góp phần giữ vững an ninh chính trị trên địa bàn.

[3]. Về mục đích phạm tội của bị cáo: Lò Văn Ư trộm cắp tài sản nhằm bán lấy tiền tiêu sài cho bản thân và mua ma túy sử dụng.

[4]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Lò Văn Ư được sinh ra trong một gia đình lao động, bị cáo có tuổi đời còn trẻ song đã không tu dưỡng, rèn luyện làm ăn lương thiện, mà lại ăn chơi, đua đòi dẫn đến bị nghiện ma túy, vì muốn có tiền tiêu sài cá nhân và mua ma túy sử dụng mà không cần phải lao động, bị cáo đã bất chấp pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo đã từng bị kết án 09 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, tuy đã được xóa án tích song bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, điều này thể hiện thái độ coi thường pháp luật và chứng minh bị cáo có nhân thân xấu. Vì vậy cần có một mức án nghiêm khắc trên cơ sở xem xét tính chất, hậu quả của hành vi phạm tội cũng như nhân thân bị cáo. Phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có điều kiện cải tạo, cai nghiện trở thành người có ích.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa bàn có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, vì vậy Hội đồng xét xử cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự, để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa.

Bị cáo Lò Văn Ư không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5]. Về vật chứng: Đối với chiếc ti vi kèm theo điều khiển sau khi mua được của Lò Văn ƯU, anh Nguyễn Phú H đã bán cho một người không quen biết do vậy cơ quan điều tra không thu giữ được, 02 con gà đã bị chết, không còn giá trị sử dụng, 01 bao thóc bị cáo đã làm mất sau khi trộm cắp cơ quan điều tra không thu giữ được cần buộc bị cáo bồi thường giá trị; 01 đầu thu kèm theo điều khiển, 01 giá treo ti vi, 01 áo cóm, 01 áo khoác nữ và 01 áo len nữ dài tay là tài sản hợp pháp của người bị hại La Thị L để thuận lợi cho quá trình thi hành án, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại vì vậy số tài sản này cần trả lại cho chị L. 02 bao tải của chị La Thị L bị cáo dùng đựng tài sản trộm cắp là công cụ phương tiện phạm tội, tuy nhiên do bị cáo làm mất, cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy vì vậy không có căn cứ xử lý.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Tổng giá trị tài sản của 01 ti vi kèm theo điều khiển ti vi, 02 con gà và 01 bao thóc bị chiếm đoạt không thu hồi được là 3.471.000 đồng tại phiên tòa bị cáo Ư và chị L thỏa thuận được bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho chị lý số tiền nói trên nên HĐXX cần ghi nhận. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát đề nghị ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phú H về việc bị cáo sẽ bồi thường cho anh Hùng giá trị chiếc đầu thu tín hiệu vệ tinh kèm theo điều khiển là 250.000 đồng, xét thấy việc mua bán tài sản giữa bị cáo và anh H là ngay tình, sự thỏa thuận bồi thường thiệt hại là không trái với quy định của pháp luật và đạo đức xã hội nên HĐXX cần ghi nhận..

[7]. Về trình tự thủ tục tố tụng và hành vi của những người tiến hành tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, từ thời điểm vụ án được khởi tố đến thời điểm vụ án được

đưa ra xét xử đã được điều tra, truy tố và xét xử theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản hướng dẫn thi hành. Điều tra viên, Kiểm sát viên, Người bào chữa và những người tiến hành tố tụng khác đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ và thẩm quyền trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử đối với vụ án theo quy định tại các Điều 12, Điều 23, Điều 33, Điều 34, Điều 35, Điều 36, Điều 37 và Điều 56 của Bộ luật tố tụng hình sự.

[8]. Một số vấn đề liên quan:

Đối với Nguyễn Phú H là người mua một chiếc đầu thu tín hiệu vệ tinh kèm theo điều khiển từ xa trị giá 300.000 đồng; một chiếc tivi màn hình LED, nhãn hiệu Sam kèm theo điều khiển từ xa và một phần thanh giá lắp tivi. Kết quả điều tra xác định tại thời điểm mua, anh H không biết số tài sản nêu trên là do Ư phạm tội mà có nên hành vi không cấu thành tội phạm.

Chị Lò Thị P là người được Ư đưa cho 1.000.000 đồng tiền do phạm tội mà có sau đó đã đem tiêu dùng hết. Kết quả điều tra xác định tại thời điểm được Ư đưa tiền, chị P không biết tiền do Ư phạm tội mà có nên không đề cập, xử lý.

Đối với 01 bao thóc nặng 42 kg sau khi Ư trộm cắp được mang ra ngoài để nhưng bị mất. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và truy tìm nhưng không xác định được người lấy nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với người nam giới tiên K đã 02 lần mua hộ Heroine cho bị cáo để cùng nhau sử dụng (theo lời khai của bị cáo). Do nhân thân, lai lịch của người nam giới này không rõ ràng nên không đủ căn cứ để xác minh, làm rõ và xử lý. Đối với hành vi mua Heroine của Ư để sử dụng và đã sử dụng hết, ngày 16 tháng 8 năm 2017 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính là có căn cứ.

[9]. Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại địa phương có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, vì vậy sẽ được miễn án phí HSST, án phí dân sự có giá ngạch theo quy định tại Nghị quyết số 326/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 138, điểm p khoản 1, khoản 2 Điều 46, của Bộ luật hình sự; Điều 76, Điều 99, Điều 234 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 468, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 589 của Bộ luật dân sự 2015; Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn Ư phạm vào tội "*Trộm cắp tài sản"*.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Ư 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 06/7/2017. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

3. Về vật chứng: Trả lại cho chị La Thị L 01 đầu thu tín hiệu truyền hình số vệ tinh DVB-S2, 01 điều khiển nhãn hiệu VIC ELECTRONIC màu đen, 02 thanh giá sắt màu đen, 01 áo cóm phụ nữ dân tộc Thái, 01 áo khoác nữ loại áo ka ky màu trắng, 01 áo len nữ màu xanh, tất cả đều đã qua sử dụng.

Các vật chứng nêu trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ. Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 14/9/2017 giữa Công an huyện T Đ và Chi cục thi hành án dân sự huyện T Đ.

4. Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận của bị cáo và người bị hại, ghi nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bị cáo Lò Văn Ư có nghĩa vụ bồi thường cho chị L số tiền 3.471.000 đồng (ba triệu bốn trăm bảy mươi mốt nghìn đồng), bồi thường cho anh Nguyễn Phú H số tiền 250.000 đồng (hai trăm năm mươi nghìn đồng).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án không bồi thường đủ số tiền phải thi hành, thì còn phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định tại thời điểm phải thi hành tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành theo quy định tại Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015.

Trường hợp bản án quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

5. Về án phí: Miễn án phí HSST và án phí dân sự có giá ngạch cho bị cáo.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn mười lăm ngày lên Tòa án cấp trên kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày lên Tòa án cấp trên kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- Toà án Tỉnh.
- VKS T Đ
- Thi hành án DS.
- Nhà TG.
- Người TGTT.
- Bị cáo.
- Sở tư pháp LC
- Lưu HS.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Đoàn Trung Phước